

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND
tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
5714/TTr-SKHĐT ngày 19/8/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành
chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác
xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa (có
Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ
Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về
việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ
trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải
quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung 16 TTHC tại Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được được sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1.	Đăng ký thành lập hợp tác xã (1.005280.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. - Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn - Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT; - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.</i>	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.

2.	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (2.002123.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>		- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
3.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã (1.005277.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
4.	Đăng ký khi hợp tác xã chia (2.002122.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT;	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
5.	Đăng ký khi hợp tác xã tách (2.002120.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh</i>	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
6.	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất (1.005121.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>		- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.

7.	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập (1.004972.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>		- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
8.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng) (2.001973.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. - Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn - Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT; - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh</i>	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
9.	Giải thể tự nguyện hợp tác xã (1.004982.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		Không quy định		Căn cứ pháp lý

10.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (1.005378.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. - Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn - Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT; - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh</i>	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
11.	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã (1.004979.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn - Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>	- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT; - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh</i>	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
12.	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã (2.001958.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	Không quy định	- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh</i>	Căn cứ pháp lý
13.	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (1.005377.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		Không quy định		Căn cứ pháp lý

14.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (1.005010.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. - Qua mạng điện tử trong trường hợp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã được phát triển: dangkyhtx.dkkd.gov.vn - Địa chỉ trực tuyến: http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	Không quy định	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX; Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 Bộ KH&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 Bộ KH&ĐT; - Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	Căn cứ pháp lý
15.	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (1.004901.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		<i>Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp</i> <i>Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</i>		- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí.
16.	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã (1.004895.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ		Không quy định		Căn cứ pháp lý